

Số: /KH-ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

V/v đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục năm học 2025-2026

- Căn cứ Quyết định số 2034/QĐ-BGDĐT ngày 13/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công, giai đoạn 2023-2030”;

- Căn cứ Quyết định số 3871/QĐ-BGDĐT ngày 05/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt “Bộ công cụ điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công”;

- Căn cứ vào Quyết định số 2720/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 28/12/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định hoạt động khảo sát các bên liên quan của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân;

- Căn cứ vào Quyết định số 16/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 13/01/2026 của Giám đốc về việc giao kế hoạch công việc và dự toán chi ngân sách trường cho các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ năm 2026;

Đại học Kinh tế Quốc dân triển khai công tác đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục, áp dụng đối với người học bậc đào tạo đại học hệ chính quy tiêu chuẩn các khóa 65, 66, 67, 68 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khảo sát sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục của đại học;
- Kết quả đo lường sự hài lòng của người học là cơ sở để đại học xác định nhu cầu, nguyện vọng của người học để có những biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, định hướng những nội dung cần ưu tiên nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người học và đảm bảo sự hài lòng của người học;
- Báo cáo kết quả cho Bộ Giáo dục và Đào tạo trong khuôn khổ Quyết định số 2034/QĐ-BGDĐT ngày 13/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công, giai đoạn 2023-2030”.

2. Yêu cầu

- Phối hợp thực hiện chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan, thực hiện nghiêm túc và đúng tiến độ của đề án;

- Bảo đảm tính khoa học, chính xác, khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế, làm rõ ưu điểm và hạn chế của hoạt động cung ứng dịch vụ giáo dục công lập;

- Kết quả đo lường giúp cơ quan hành chính Nhà nước các cấp xác định được nhu cầu, nguyện vọng của người học để có các giải pháp hoàn thiện, nâng cao chất lượng ứng dịch vụ giáo dục.

II. NỘI DUNG

TT	Nội dung công việc	Thời gian	Đơn vị thực hiện
1	Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch thực hiện; lập dự trù kinh phí tổ chức thực hiện và trình BGD phê duyệt.	01/8 đến 05/8	Phòng KT&ĐBCLGD
2	Nghiên cứu quy định, quy chế, bộ tiêu chuẩn kiểm định CSGD, CTĐT theo tiêu chuẩn trong nước phù hợp với công tác đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục	6/8 đến 09/8	Phòng KT&ĐBCLGD
3	Nghiên cứu quy định, quy chế, bộ tiêu chuẩn kiểm định CSGD, CTĐT theo tiêu chuẩn quốc tế phù hợp với công tác đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục	10/8 đến 15/8	Phòng KT&ĐBCLGD
4	Soạn bộ câu hỏi khảo sát và phân tích, rà soát thống kê các nội dung trong tiêu chí bảng hỏi	16/8 đến 18/8	Phòng KT&ĐBCLGD
5	Hoàn thiện nội dung mẫu phiếu đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục.	19/8 đến 20/8	Phòng KT&ĐBCLGD
6	Thu thập dữ liệu thông tin danh sách các chương trình đào tạo của khóa 65, 66, 67, 68 lên hệ thống phần mềm.	21/8 đến 23/8	Phòng KT&ĐBCLGD và Phòng Quản lý đào tạo
7	Tập hợp, kiểm tra, cập nhật dữ liệu danh sách người học theo lớp chuyên ngành, phân loại theo khoa/viện các khóa 65, 66, 67, 68 và chuẩn hóa dữ liệu.	24/8 đến 27/8	Phòng KT&ĐBCLGD và Phòng Quản lý đào tạo

TT	Nội dung công việc	Thời gian	Đơn vị thực hiện
8	Kiểm tra, rà soát và cập nhật, đồng bộ dữ liệu người học theo lớp chuyên ngành vào phần mềm và kết nối dữ liệu chuẩn bị cho công tác khảo sát	28/8 đến 30/8	Phòng KT&ĐBCLGD và Phòng Quản lý đào tạo
9	Kiểm tra hệ thống và chạy thử hệ thống khảo sát đối với bộ dữ liệu khảo sát sự hài lòng của người học đối với DVGD năm học 2025-2026 phục vụ cho công tác khảo sát chính thức	31/8 đến 03/9	Phòng KT&ĐBCLGD và các đơn vị liên quan
10	Tạo form Phiếu khảo sát trên hệ thống esurvey và cập nhật dữ liệu khảo sát	04/9 đến 30/9	Phòng KT&ĐBCLGD
11	Thông báo toàn đại học: các đơn vị trực thuộc đại học, giảng viên, cố vấn học tập và cán bộ lớp tổ chức phổ biến, quán triệt đến người học theo danh sách về mục tiêu, quy trình, thời gian triển khai công tác đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục năm 2025-2026	16/9 đến 16/10	Phòng KT&ĐBCLGD, các đơn vị trực thuộc đại học, giảng viên, cố vấn học tập toàn trường (Thông báo tới các đơn vị trong trường)
12	Tổ chức, triển khai khảo sát online đối với các khóa 65, 66, 67, 68.	17/10 đến 27/10	Phòng KT&ĐBCLGD và Trung tâm UDCNTT và các khoa/viện
13	Xử lý dữ liệu khảo sát	28/10 đến 31/10	Phòng KT&ĐBCLGD, TT UDCNTT, nhóm chuyên gia
14	Viết báo cáo tổng hợp, trình BGĐ	01/11 đến 05/11	Phòng KT&ĐBCLGD
15	Hoàn thiện báo cáo tổng hợp trình BGĐ phê duyệt gửi các đơn vị liên quan trong toàn trường	06/11 đến 10/11	BGĐ; KT&ĐBCLGD
16	Chuyển báo cáo lên Bộ Giáo dục và đào tạo	11/11 đến 16/11	Phòng KT&ĐBCLGD và các đơn vị liên quan

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục là đơn vị chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch.

Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phối hợp triển khai thực hiện.

Phòng Quản lý đào tạo phối hợp cung cấp các thông tin liên quan theo yêu cầu để thực hiện kế hoạch.

Phòng Truyền thông, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Khoa/Viện, Phòng CTCT & QLSV: phối hợp cố vấn học tập phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm chỉnh quyền và nghĩa vụ của sinh viên, cung cấp các thông tin liên quan phục vụ công tác trong quá trình đo lường sự hài lòng của người học.

Trung tâm hỗ trợ đào tạo: phối hợp đo lường sự hài lòng của người học ở khu vực ký túc xá trong quá trình thực hiện.

Mọi thông tin xin liên lạc Bộ phận thường trực công tác đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục công (TS. Đàm Sơn Toại – Trưởng phòng, Phòng 1301 Nhà A1, Phòng KT&ĐBCLGD, số điện thoại 096 525 5926).

Công tác đo lường sự hài lòng của người học đối với dịch vụ giáo dục của đại học là nhiệm vụ quan trọng, đề nghị các đơn vị, người học nghiêm túc thực hiện đúng theo kế hoạch của đại học.

Trân trọng!

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Các đơn vị liên quan (để thực hiện);
- P.TT (đăng tin trên CTTĐT);
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.

PGS.TS Bùi Huy Nhượng

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức đánh giá				
		1	2	3	4	5
3.	Mức độ phù hợp học phí và khoản đóng góp theo qui định của nhà trường	1	2	3	4	5
4.	Mức độ phù hợp của việc thực hiện chính sách nhà nước hỗ trợ đối tượng đặc biệt (con thương binh, liệt sĩ, hộ nghèo, dân tộc thiểu số, v.v...) được thực hiện tốt	1	2	3	4	5
B	CƠ SỞ VẬT CHẤT					
5.	Mức độ đáp ứng yêu cầu về phòng học, giảng đường (<i>diện tích, âm thanh, ánh sáng, nhiệt độ, vệ sinh...</i>)	1	2	3	4	5
6.	Mức độ yêu cầu của hệ thống công nghệ thông tin (máy tính, mạng internet...)	1	2	3	4	5
7.	Mức độ hài lòng về ứng dụng công nghệ thông tin (<i>máy tính, mạng internet...</i>) trong đào tạo của nhà trường	1	2	3	4	5
8.	Hệ thống học liệu điện tử hỗ trợ tốt cho công tác học tập	1	2	3	4	5
9.	Mức độ đáp ứng về cơ sở vật chất, trang thiết bị tại thư viện	1	2	3	4	5
10.	Thái độ, tinh thần phục vụ của cán bộ thư viện	1	2	3	4	5
11.	Thư viện đủ sách, tài liệu tham khảo, thiết bị, thời gian phục vụ tốt	1	2	3	4	5
12.	Khu ký túc xá đáp ứng yêu cầu (diện tích, tiện ích, an toàn, vệ sinh...)	1	2	3	4	5
13.	Mức độ đáp ứng yêu cầu về thức ăn, dịch vụ nhà ăn ký túc xá	1	2	3	4	5
C	MÔI TRƯỜNG ĐÀO TẠO					
14.	Đại học chú trọng tiếp nhận ý kiến phản hồi của người học về chất lượng các dịch vụ giáo dục	1	2	3	4	5

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức đánh giá				
		1	2	3	4	5
15.	Hoạt động tư vấn hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo hiệu quả	1	2	3	4	5
16.	Mối quan hệ giữa các người học thân thiện, nhân ái, đoàn kết	1	2	3	4	5
17.	Cán bộ nhân viên, giảng viên tận tâm, nhiệt tình, tư vấn... cho người học	1	2	3	4	5
18.	Môi trường tự nhiên đầy đủ bóng mát, ánh sáng, thoáng đãng	1	2	3	4	5
19.	Khuôn viên nhà trường, khu vực xung quanh có an ninh, an toàn, lành mạnh	1	2	3	4	5
D	HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO					
20.	Việc đào tạo bảo đảm chất lượng và hiệu quả	1	2	3	4	5
21.	Giảng viên chú trọng phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo.. cho người học	1	2	3	4	5
22.	Hình thức, phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, khách quan, minh bạch, công bằng	1	2	3	4	5
23.	Tổ chức đa dạng các hoạt động hướng nghiệp (<i>cung cấp thông tin và cơ hội việc làm, giao lưu với nhà tuyển dụng...</i>)	1	2	3	4	5
E	KẾT QUẢ ĐÀO TẠO					
24.	Người học nắm vững kiến thức chuyên môn nghề nghiệp	1	2	3	4	5
25.	Người học có năng lực thực hành nghề nghiệp	1	2	3	4	5
26.	Người học có khả năng tự học, sáng tạo, thích ghi với môi trường làm việc	1	2	3	4	5
27.	Người học có khả năng nắm bắt tiến bộ khoa học và công nghệ	1	2	3	4	5
28.	Người học có tinh thần lập nghiệp	1	2	3	4	5

STT	Tiêu chí đánh giá	Mức đánh giá				
		1	2	3	4	5
29.	Người học có phẩm chất đạo đức, sức khỏe tốt, có ý thức phục vụ nhân dân	1	2	3	4	5
F	ĐÁNH GIÁ CHUNG					
30.	Mức độ hài lòng nói chung về dịch vụ giáo dục của đại học	1	2	3	4	5
G	ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ GIÁO DỤC					
31.	Tiếp cận dịch vụ giáo dục:.....					
32.	Cơ sở vật chất:.....					
33.	Môi trường đào tạo:.....					
34.	Hoạt động đào tạo:.....					
35.	Kết quả đào tạo:.....					

Xin chân thành cảm ơn Anh/Chị đã tham gia trả lời!
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC